

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Bùi Thị Nguyệt.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
Bà Lê Thị Kiểm.
Bà Trần Thị Nhàn.
- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Minh Thúy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với:

- Bị cáo **Đặng Văn Kh**, sinh năm 1974 tại tỉnh N; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Cỗ Định, xã Đức Long, huyện Nh, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đặng Văn Ch** và bà **Đinh Thị Đ**; vợ là **Quách Thị M** và có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nh, tỉnh N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 tháng. Bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023, tạm giam từ ngày 11/01/2023 đến nay; có mặt.

- **Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:** Anh **Đặng Văn M**, sinh năm 1997; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện Nh, tỉnh N. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh **Nguyễn Duy N1**, sinh năm 1990. Ông **Nguyễn Duy S**, sinh năm 1968. Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/01/2023, Đặng Văn Kh đang ở khu vực thôn D, xã L, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì có số điện thoại lạ gọi vào số điện thoại của Kh qua điện thoại Kh nhận ra L ở xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. L nói với Kh: *“Có tiền không đi làm quả hàng chơi”*, Kh hiểu ý L rủ đi mua ma túy để sử dụng nên trả lời: *“Ừ, chờ anh một tý”*. Sau đó Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH sơn màu đen mang BKS 35B2- 331.63 đến địa phận xã Thi Sơn thì gặp L đang đứng ở ven đường, Kh đưa cho L 200.000đồng, L cầm tiền của Kh rồi nói: *“Anh đi ra quán nước ngồi chờ em đi lấy hàng”*, rồi L điều khiển xe mô tô (Kh không nhớ loại xe và BKS) đi. Khoảng 30 phút sau L điều khiển xe mô tô quay lại chỗ Kh đang ngồi, L đưa cho Kh 01 gói giấy bạc màu vàng và nói: *“Hàng đây cầm lấy, đi lên cầu đợi em”*, Kh biết đó là gói ma túy (Heroine) nên cầm ở tay trái còn L điều khiển xe mô tô đi đâu Kh không biết. Khi Kh đi được khoảng 100m thì bị Đội cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Kim Bảng phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay trái của Đặng Văn Kh 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu trong trong túi quần bên trái phía trước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, bàn phím cứng, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, sơn màu đen BKS 35B2 - 331.63, xe đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn Kh tại thôn C, xã Đ, huyện Nh, tỉnh N, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 19/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong 01 trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,311 gam, loại loại Heroine.”*

Cáo trạng số 28/CT-VKS-KB ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đặng Văn Kh về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn Kh từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 19/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, bàn phím cứng, điện thoại đã qua sử dụng. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với phần xử lý vật chứng và không có ý kiến nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/01/2023 tại đường ĐT494 thuộc địa phận thôn 1, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Đội cảnh giao thông trật tự Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang Đặng Văn Kh, sinh năm 1974 tại tỉnh N, nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Nh, tỉnh N đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong lòng bàn tay trái có khối lượng 0,311 gam, loại Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,311 gam tại lòng bàn tay trái, loại Heroine để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội

phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn số 19/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phân kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cầm tang trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, bàn phím cứng, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng liên lạc với để mua ma túy nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, sơn màu đen, BKS 35B2 – 331.63 tạm giữ của Đặng Văn Kh, là tài sản hợp pháp của anh Đặng Văn M (là con trai của bị cáo Kh), anh M không biết bị cáo mượn chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đặng Văn M là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã đưa số tiền 200.000 đồng cho một người đàn ông tên L ở xã Th, huyện Kim Bảng đi mua được 01 gói Heroine mang về đưa cho Kh cầm để đi tìm chỗ sử dụng, Kh và L chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Kh không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của L. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã xác minh trên địa bàn xã Th có anh Đinh Văn L, sinh năm 1985, cư trú thôn 1, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam có đặc điểm giống như Kh khai báo. Cơ quan CSĐT đã triệu tập anh L đến để làm việc, tại Cơ quan CSĐT anh L khai báo không quen biết Kh, không mua ma túy cho Kh. Ngoài lời khai của Đặng Văn Kh không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định anh Đinh Văn L là người đưa ma túy cho Kh. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng không đủ căn cứ, tài liệu để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Xử phạt bị cáo Đặng Văn Kh 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 05/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 19/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01, tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, bàn phím cứng, điện thoại đã qua sử dụng. (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

